| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **506**/2020/QĐST-HNGĐ | *Bình Thạnh, ngày 28 tháng 5 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sư;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2437/2019/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Huỳnh Văn B, sinh năm: 1977.

2/ Bà Ngụy Thị Kim C, sinh năm: 1983.

Cùng địa chỉ: đường M, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Huỳnh Văn B và bà Ngụy Thị Kim C tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 28/6/2008 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 131, quyển số 01/2008.

Sau khi kết hôn, ông B và bà C có hạnh phúc được 03 năm. Tuy nhiên từ năm 2011 đến nay, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp dẫn đến hạnh phúc gia đình rạn nứt và đã sống ly thân. Nay, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên ông B và bà C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông B và bà C có 02 con chung là trẻ Huỳnh Tín P, sinh ngày 04/11/2007 và trẻ Huỳnh Công T, sinh ngày 21/6/2010. Hai bên thống nhất giao hai con chung là trẻ Huỳnh Tín P và trẻ Huỳnh Công T cho ông Huỳnh Văn B trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Ngụy Thị Kim C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng cho mỗi con đến khi con trưởng thành, bắt đầu thi hành từ ngày 01/6/2020.

[3] Về tài sản chung: Ông B và bà C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét thấy, ông B và bà C thực sự tự nguyện ly hôn và những thỏa thuận về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con hoàn toàn phù hợp với qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Huỳnh Văn B và bà Ngụy Thị Kim C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao hai con chung là trẻ Huỳnh Tín P, sinh ngày 04/11/2007 và trẻ Huỳnh Công T, sinh ngày 21/6/2010 cho ông Huỳnh Văn B trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Ngụy Thị Kim C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng cho mỗi con đến khi con trưởng thành, bắt đầu thi hành từ ngày 01/6/2020.

Sau khi ly hôn, bà C có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, ông B và bà C được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày ông B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà C không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con đúng theo thỏa thuận như trên thì hàng tháng bà C phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành.

- *Về tài sản chung:* Ông B và bà C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2**. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Huỳnh Văn B và bà Ngụy Thị Kim C phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0017405 ngày 17/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông B và bà C đã nộp đủ lệ phí.

Việc thi hành án được thực hiện tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 22, Q. Bình Thạnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (P).

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Đào**